TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Khăm Niên và Ông Cụt Xuân Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Quốc Ất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại nhà văn hóa xã Tam Thái, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: K V Q, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 09 tháng 05 năm 1993 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: bản NC, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: K V B và con bà M T H; Vợ, Con: Chua có; Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 02 năm 2023 đến nay. Có mặt

- Người chứng kiến: Anh L M X. Trú tại: Bản B, xã y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh K V B. Trú quán: Bản NC, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Hà thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 15/02/2023, K V Q điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu bạc - đen, mang biển kiểm soát 37D1-024.23, đi từ nhà ở bản NC, xã BC, huyện Tương Dương đến bản P, xã NM, huyện Tương Dương để tìm mua ma tuý về sử dụng. Đến nơi, K V Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 (Một) gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu

trắng, với giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Mua được Heroine, K V Q cầm gói Heroine này trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe để về. Đến 10 giờ cùng ngày, khi K V Q về đến địa phận bản B, xã NM, huyện Tương Dương, thì bị tổ công tác Công an huyện Tương Dương kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của K V Q 01 (Một) gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. K V Q khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine của Q mua về để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của K V Q một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu bạc - đen, mang biển kiểm soát 37D1-024.23.

Kết luận giám định số: 202/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 22/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của K V Q gửi đến giám định là ma tuý Heroine, có khối lượng 0,12 (Không phẩy mười hai) gam.

Bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-TD ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã truy tố K V Q về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo K V Q mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K V Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm

tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 10 giờ ngày 15/02/2023, tại bản B, xã NM, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. K V Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 (Không phẩy mười hai) gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng . Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải và ông nội là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho K V Q ở khu vực bản P, xã NM, huyện Tương Dương. Do Quyển không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng:

0,12 gam Heroine (Đã lấy hết đi giám định) . Vật chứng còn lại là vỏ gói và giấy niên phong cũ cần tiêu hủy.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu bạc - đen, mang biển kiểm soát 37D1-024.23 là của ông K V B (Là bố của K V Q - Sinh năm 1969, trú tại bản NC, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An). Do ông B không biết việc K V Q lấy xe của mình để đi mua ma tuý, nên hành vi của ông K V B không cấu thành tội phạm.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: K V Q 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2023.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 11.5.2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Trả lại chiếc xe máy chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu bạc - đen, mang biển kiểm soát 37D1-024.23 cho ông K V B (Là bố của K V Q Sinh năm 1969, trú tại bản NC, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An).

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quang Văn Trọng.

[4] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 29/6/2023. người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã BC H. Con Cuông;
- Người bào chữa;
- Người Có QLN vụ liên quan
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường